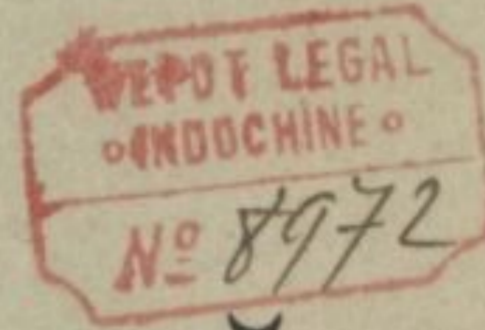


80 Pièce
VDO-CHINOIS
776

ĐẠI-ĐẠO TAM-KỶ PHỒ-ĐỘ



HIỆP-THIÊN-ĐÀI



(Un Discours)
BÀI DIỄN VĂN

CỦA

Hộ-Pháp **PHẠM-CÔNG-TẮC**

ĐỌC TẠI TÒA-THÀNH TÂY-NINH

Ngày 14 tháng 2 năm Mậu-thìn

*5000 exemplaires
Editeur: Trần-Duy-Nghĩa
Saigon le 13 Juin 1928*



ĐAKAO-SAIGON

IN TẠI NHÀ IN TAM-THANH

108-110, PLACE MARÉCHAL FOCH

1928

TIỀN HUÊ LỢI QUYỀN SÁCH NÀY SẼ DÙNG VỀ VIỆC
CẦN ÍCH TRONG ĐẠO

*Pièce
Indoch.
776*



ĐẠI-ĐẠO-TAM-KY-PHÓ-ĐỒ

HIỆP-THIỆN-ĐẠI

BÀI DIỄN VĂN

HỒ-PHÁP-PHẠM-CÔNG-TÁC

HỘI-ĐỒNG-ĐẠI-HỌC-SINH

ĐẠI-HỌC-SINH

ĐẠI-HỌC-SINH

IN TẠI NHÀ IN TÂM-THIỆN

ĐẠI-HỌC-SINH

1928

ĐẠI-HỌC-SINH

ĐẠI-HỌC-SINH

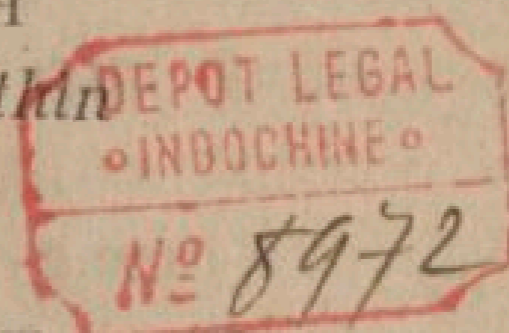
HIỆP-THIÊN-ĐÀI

BÀI DIỄN VĂN

của Hộ-Pháp PHẠM-CÔNG-TẮC

ĐỌC TẠI TOÀ-THÀNH TÂY-NINH

Ngày 14 tháng 2 năm Mậu-thìn



Thưa

Cùng chư Chức-sắc Thiên-phong « Cũu-Trung-Đài » và « Hiệp-Thiên-Đài »,

Nay nhơn dịp nhóm Đại-hội, em xin vô lễ bày giải sơ lược ra đây những đạo-lý mà em đã thọ giáo nơi Đấng CHÍ-TÔN cho mấy anh mấy chị tường lãm; tưởng cũng không phải là một điều không bổ ích vậy.

Nhiều huyền-vi màu nhiệm trong Đạo của Đấng CHÍ-TÔN đã lập ra đều ẩn núp trong mấy bài thi của Tầy dạy đồ; song vì nghĩa sâu-xa bí-mật, chúng ta không thấu đáo đặng; kỳ dư một đôi điều vì trúng nhằm trách nhậm em, Thánh-ý muốn em trọn phận-sự nên giảng bút chỉ giáo.

Lẽ thì em phải giải rõ những điều em học hỏi ra sớm mới phải; ngặt nỗi Thánh-ý chưa định, nên khiến cho em đi hành đạo Kiếm-biên trên bảy tháng trường mà ra trễ nải.

Bắt đầu hết, em xin giải nghĩa HỘI-THÁNH là gì.

HỘI-THÁNH là gì? — Trong bài phú của THẦY cho Bà Cụ Di-mầu của chị Phối-sur HƯƠNG-THANH có câu:

« THẦY dùng lương-sanh mà cứu vớt quần-sanh ».

Hội-Thánh tức là đám lương-sanh của Thầy tom-góp lại làm một. Cả lương-sanh ấy, THẦY đã dùng quyền thiêng-liêng

dạy-dỗ, trước ung-đúc nơi lòng một khiêu từ-bi cho tâm địa có mây-múng tình «ái-vật tru-sanh» theo Thánh-đức háo sanh của Thầy, dùng làm lợi-khi phạm-tục, để độ rồi người phạm-tục.

Những lương-sanh ấy phải thế nào hội-hiệp lại nhau làm một, mà làm ra một xác thân phạm của Thầy, thì Thầy mới có hình-thể trong lúc Tam-Kỳ Phổ-Độ này, hầu tránh cho khỏi phải hạ trần như mấy kỳ trước vậy. Thầy mới dùng huyền diệu cơ-bút dạy dỗ mỗi người, dặng tỏ ra rõ-ràng có quả nhiên Thầy trước mắt; để đức-tin vào lòng mỗi lương-sanh ấy rằng Thầy thật là CHÍ-TÔN, Chúa-Tê Càn-khôn Thế-giái, cầm cân công-bình thiêng-liêng thưởng phạt, quyết đoán rằng chính mình Thầy đủ quyền bảo hộ con cái của Thầy, dầu đương sanh-tiền hay buổi chung-qui cũng có Thầy trước mắt, công thưởng tội trừng, tu thì thành, dữ thì đọa; chỉ rõ Niếc-bàn, Địa-ngục đôi đàng, dặng giần bước đường đời không lăm-lạc. Hứa rằng: lập ngôi nơi Bạch-ngọc-kinh, khai đường vào Cực-lạc thế-giái và đóng chặt cửa Phong-đô dặng độ tận chúng-sanh, vớt chín mươi hai ức nguyên-nhân trở về cữ-vị.

Các lời hứa ấy, nếu chẳng phải Thầy thì chưa một vị Phật nào dám gọi mình đủ quyền mà làm dặng.

Cả lương-sanh Thầy lựa chọn so-sánh quyền CHÍ-TÔN của Thầy và cân lời hứa ấy mà nhìn quả thật là Thầy, để đức tin mạnh-mẽ mà trông cậy nơi Thầy. Cái đức-tin ấy nó tràn khắp trong Nhơn-sanh, mà gây ra một khối lớn, tựa khắp cả toàn cầu, sửa đời cải dữ. Cải dữ dặng thì phải tu, tu thì phải thành, mà nếu cơ thành chánh quả, chẳng để trước mắt người thì khó mà làm cho Nhơn-sanh mến yêu mùi đạo; nên buộc Thầy phải lập Chánh-thể, xây nền đạo tại đời cho cả chúng-sanh đều nhìn-nhận vì có hiển-nhiên dặng giục lòng tu niệm.

Đạo là gì ?

Là cơ mầu nhiệm, mà cơ mầu nhiệm ấy phải làm ra thể nào có hình-thể như một con đường giắt người ra khỏi chốn trầm-luân khổ-hải, lại đặng phước siêu phàm nhập Thánh.

Muốn thoát khỏi luân-hồi phải làm sao ?

Phải đoạt cho đặng cơ bí-mật siêu phàm nhập Thánh, cơ bí-mật ấy nếu không phải Thầy cho thì chưa ắc xin ai mà đặng.

Ấy vậy Đạo là cơ bí-mật làm cho kẻ phàm có thể đoạt đặng phẩm-vị Thần, Thánh, Tiên, Phật.

Thầy đến qui tam-giáo, hiệp ngũ-chi đặng để cho chúng ta hiểu cơ mầu nhiệm mà luyện tinh, thần.

Thầy đã đến rồi, thoán muốn lập riêng ra một tôn-giáo khác lại chẳng đặng sao ? lại qui tam-giáo và hiệp ngũ-chi mà làm gì ?

Nếu như kẻ ngoại giáo nói mình bắt chước đoạt cả đạo của người ta mà làm của mình thì mới nói sao ?

Ai ai cũng hiểu rằng : Nhơn-đạo dạy tu luyện phần xác, Tiên-đạo phần tri-thức tinh-thần, Phật-đạo, phần thiêng-liêng hư-vô tịch-diệt.

Em xin giải quyết vì có nào mà qui tam-giáo trước đã, lại luận đủ hình-thể và tinh-thần cho trọn vẹn.

VỀ HÌNH THỂ

Ai sanh ra dưới thế này cũng phải giữ đủ tôn-chỉ của ba đạo : Nhơn-đạo, Tiên-đạo và Phật-đạo mới làm đặng hoàn-toàn phận sự con người. Tỉ như Nhơn-đạo thì dạy mình vẹn giữ tam-cang ngũ-thường, mới biết bổn phận mình đối với xã-hội nhơn-quần thế nào cho nhơn loại cộng hưởng hòa-bình, chẳng nghịch lẫn nhau, không tiêu-diệt lẫn nhau mà phải trái hăng với đức háo-sanh của Thượng-Đế.

Muốn cho nhơn-loại dặng lòng hữu-ái mà kinh mển lẫn nhau thì Tiên-đạo lại dạy ta phải lão luyện tinh thần cho

đặng thông minh tri-hóa hầu kiếm phương giúp đỡ binh vực lẫn nhau. Nơi địa cầu số 68 này là nơi luyện cảnh (monde expiatoire) chúng ta chẳng những phải bị ma-hồn quỷ-xác cám dỗ mà thôi, mà chúng ta lại còn bị thiên-tai mộc-ách; chúng ta chẳng những phải đối địch cùng sự hun-bạo của đời mà thôi, mà ta lại còn phải đối địch cùng các nghiệt bịnh của Trời hành xác nữa.

Ôi! Vì vậy mà nhiều bậc văn-tài tri-sĩ bên Âu-Tây, cầm-cối cả đời, tìm kiếm một phương hay mà sửa đời, dặng binh vực nhơn-sanh khỏi đều tận diệt. Trí não phải thao luyện đến đời nhiều vị đoạt dặng cơ bí-mật của Trời mà làm ra một khoa-học, có nhiều phương hay và quá tri khôn ngoan của người, nên ta coi các đấng ấy như là Địa-Tiên cũng phải.

Khi chúng ta đã dặng đủ khôn ngoan chìm đoạt cơ bí-mật của Trời mà lập ra các cơ-khí, nếu không có Phật-giáo dạy ta giữ dạ từ-bi mà cứu độ nhơn-sanh, thì cái học thức khôn ngoan ấy nó trở lại hại cho nhơn-sanh hơn nữa.

Cái lý hữu-nhân hữu-quả, em xin đề cho mấy anh mấy chị thâm nghĩ. Em chỉ tưởng lòng bác-ái từ tâm thì buộc người phải có, bằng chẳng vậy thì dầu cho toàn xã-hội đều công chánh mà có một kẻ bất lương vụ ngã lộn vào thì cũng đủ làm cho xã-hội trở nên rối loạn. Biểu sao chúng ta không thấy dưới mắt chúng ta đời chẳng khác nào một buổi chợ mơi: khôn ngoan thì dặng hơn, thiệt-thà thì bị ép.

Người biết đạo người thì là trọng mình, mà trọng mình thì phải giữ tinh-thần cho tinh-tấn. Tinh-thần tinh tấn mới đủ tư cách dạy đời làm lành lánh dữ. Ấy là Tam-giáo qui nhứt. Nếu trong một xã-hội mà mỗi người dặng vậy thì xã-hội dặng hưởng phước hạnh thái bình; còn ước như các xã-hội trên mặt địa-cầu này đều dặng vậy thì đời mới thế nào? Cái hạnh phước của toàn nhơn-loại trên địa-cầu 68

này có ngày đặng vậy chăng? Coi lại tôn-chỉ đạo thì anh em ta có lòng dám tin chắc rằng sẽ đặng đều hạnh phước ấy không sai.

VỀ THIÊN-LIÊNG

Trước không có chi trong càn-khôn thế-giái là vô-vi. Thoạt nhiên, hai lảng không-khí chẳng biết gốc nơi đâu, kêu là « hư-vô chi khí » đụng nhau mới có chơn-linh của Thầy và ngôi của Thầy là Thái-Cực. Trái lữa Thái-Cực là cơ của hữu-hình, vâng lệnh Thầy mà phân ra lưỡng nghi, tứ-tượng và biến bác-quái, nhứt nhứt có trật-tự : ấy là cơ Nhơn-đạo ; rồi sanh ra vắn-vắn muôn-muôn địa-cầu cùng khắp càn-khôn thế-giái, trong các địa cầu ấy thì có ba ngàn thế-giái và bảy mươi hai trái địa-cầu có nhơn loại ở. Ấy là phép biến hóa của Tiên-đạo. Khi chia mình ra mà lập càn-khôn thế-giái rồi thì khối lữa Thái-cực của Thầy đã tiêu mất trở lại vô-vi, tức là cơ mầu nhiệm của Phật-đạo đó vậy. Bác-quái biến hóa vô cùng mà lập ra các địa-cầu toàn trong càn-khôn thế-giái và vạn vật mà chúng ta thấy đặng dưới mắt rõ ràng đây. Ấy là một cuộc hữu-hình mà trọn cuộc hữu-hình này dường như vâng mạng lệnh của một quyền hành Thầy rất lớn, không xâm phạm lẫn nhau mà phải hại. Cơ mầu nhiệm nhơn-đạo rõ ràng đó vậy.

Mỗi trái địa-cầu có nhơn-loại, tức là có chơn-linh ở. Hằng ngày tô-diêm sữa-sang làm cho nó đặng đẹp ; hề địa-cầu đẹp thì tinh thần của các chơn-linh phải tấn hóa thêm cao đến ngày cực điểm văn-minh. Ấy là cơ mầu nhiệm của Tiên-đạo.

Chừng địa-cầu đặng toàn-hảo, các chơn-linh đặng cực điểm văn-minh rồi, dầu hưởng đặng lâu hay mau, thì rồi phải bị tiêu diệt. Ấy là cơ mầu nhiệm của Phật-đạo.

Người lúc chưa vào thai-bào thì là hư-vô, khí âm-dương tương hiệp biến thai ra nhơn-hình, tới lúc sanh ra, cho đến

khí trưởng-thành là cơ mầu nhiệm của Nhơn-đạo ; khi đã trưởng thành lại học tập tu luyện tinh-thần cho trí-hóa trở nên khôn ngoan là cơ mầu nhiệm của Tiên-đạo ; khi già rồi chết, thi-hài bị tiêu-diệt là cơ mầu nhiệm của Phật-đạo.

Luận qua hiệp ngũ-chi (theo hình thể) :

Ngũ-chi là : Nhơn-đạo, Thần-đạo, Thánh-đạo, Tiên-đạo và Phật-đạo. Cả toàn địa-cầu này, hễ làm người thì là có Nhơn-đạo nơi mình rồi, mà mình nong-nả làm ra người hữu dụng cho đời tức nhiên mình đã hơn người ; ấy là Thần-đạo đó vậy ; hễ hữu dụng cho đời tức là mình hơn đời, gọi là quáng-thể, tức nhiên mình làm Thánh-đạo đó vậy ; mình hơn đời là nhờ cái khiếu thông minh nó hưng sự thông-suốt của đời dạy mình cho nhiều rồi lại biến hóa ra thêm ; trí hóa phù hợp với cơ huyền-vi mầu nhiệm của Trời Đất. Nếu đoạt đặng cơ mầu nhiệm ấy mà làm của mình, rồi lại truyền bá ra cho cả nhơn loại học hiểu cái biết của mình mà thật-hành ra sự hữu-ích cho đời, tức là mình làm Tiên-đạo đó vậy ; biết đời rồi biết mình, rồi biết đến tinh-thần mình là chủ-tể của mình ; mình biết đặng tinh-thần mình rồi, hễ nhờ nó mà nhơn-phẩm mình đặng cao bao nhiêu thì lại càng yêu thương lại nó bấy nhiêu, nên buộc phải lo cho nó đặng thanh-tĩnh nghỉ-ngợi đôi lúc mà đợi ngày thoát xác, tức là làm Phật-đạo đó vậy.

Với các nguyên nhân thì ngũ chi tử như một cái thang năm nấc bắt cho mình leo lên một địa-vị ngang bực cùng Thầy, tức là Phật-phẩm đó vậy. Chưa ai nhảy một nhảy mà lên cho tới một tầng lầu năm thước bề cao ; mà như ai đã để sẵn một cái thang năm nấc mình có thể lần lần mà leo lên đặng.

Thầy hiệp ngũ chi đặng làm một trường học năm lớp cho mình tu luyện, chẳng khác một trường học phàm kia vậy, lần lần bước đến đặng đoạt thủ địa-vị của mình ; hễ

ngồi đặng phẩm nào thì địa-vị mình nơi ấy, chẳng ai còn tranh giành ngược ngạo không nhìn nhận cho đặng.

Mình là người tức là có sẵn nhơn-phẩm, mình mới luyện nhơn-hồn theo gương của chư Thần mà chúng ta thờ phụng đó, thì tức nhiên cũng đoạt đặng đức tánh của chư Thần mà làm Thần-vị của mình. Đặng Thần-vị rồi lại xem gương của các Thánh mà tu luyện thần-hồn mình cho đặng Thánh đức tức nhiên cũng đoạt đặng Thánh-vị vậy. Đặng Thánh-vị rồi cũng luyện thánh-hồn mình theo tánh đức chư Tiên mà đoạt cho đặng Tiên-vị. Khi biết mình đã vững nơi Tiên-vị rồi thì mình cũng cứ đào luyện Tiên-hồn theo gương chư Phật mà gắn ghé vào Phật-vị.

Thoản như có kẻ hỏi : Thần, Thánh, Tiên, Phật xa cách với người như Trời với đất, khác nhau kể tạc người thanh, thì thế nào người phàm mà mong mỏi leo lên phẩm-vị ấy cho xứng đáng?

Ta lại đáp như vậy : Dầu cho hạng hóa-nhân đi nữa thì là : Những vật-chất-hồn có một điểm thảo-mộc-hồn như bông đá (éponge) đó vậy ;

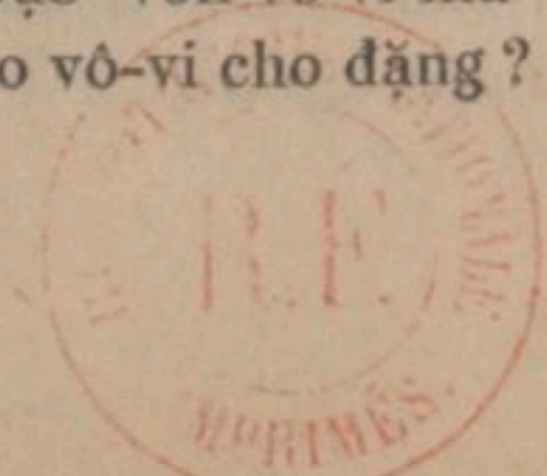
Thảo-mộc có một điểm thú-hồn như cây mắc-cở (sensitive); Thú-hồn có một điểm nhơn-hồn, như loài cầm điều thì là : két, quạ, cưỡng, nhồng, như tàu-thú thì là chó, ngựa, khỉ, như ngư thì là cá-ông đó vậy ;

Nhơn-hồn có Thần-hồn đã đành chẳng cần phải giải ; Thần-hồn có Thánh-Hồn; Thánh-hồn có Tiên-Hồn, Tiên-hồn có Phật-hồn.

Ấy vậy nơi mình chúng ta đã có sẵn một điểm Thần, Thánh, Tiên, Phật hồn, nếu ta biết làm cho chơn hồn tăng-tiến lên hoài cho tới phẩm-vị Tiên-Phật thì phải tập luyện tu hành và đặc kỳ truyền mới đặng.

Muốn tu ắc phải có đạo, vì vậy nên Thầy mới lập đạo.

Đạo thì hữu hình, nếu có kẻ hỏi : Đạo vốn vô-vi mà lấy hữu-hình lập thành thì thế nào đặc đạo vô-vi cho đặng ?



Ta lại đáp rằng: không hữu-hình, vô-vi cũng khó có; mà chẳng có vô-vi thì hữu-hình vốn không bền vững, tỉ như hồn và xác ta đây vậy. Không hồn thì xác phải tiêu diệt mà có xác không hồn cũng không cơ-khi mà lập thành nên đạo người vẹn-vẻ. Hai đàng phải tương hiệp nhau mới đặng hoàn toàn. Ấy vậy có vô-vi ắt có hữu-hình.

Chánh-pháp và Hội-Thánh là hữu-hình mà hữu-hình ấy nó phù hợp với luật-lệ Thiên-điều và đối chiếu với Cữu-thiên khai hóa. Luật-đạo ấy là Thiên-điều. Còn Hội-Thánh là chư Thần, Thánh, Tiên, Phật tại thế đó vậy.

Sao lại dám sánh luật-đạo của chúng ta hội nhau lập thành với Thiên-điều?

Thầy đã dạy rằng: Từ khi có Thầy, rồi dựng nên Càn-khôn, Thế-giới, hóa sanh nhơn loại, thì Thầy chưa hề biết hành phạt chúng ta bao giờ, vì lòng quá yêu, nên Thầy không nỡ nào hành phạt. Thầy lại nói dầu Thiên-điều thì cũng do nơi chư Thần, Thánh, Tiên, Phật hội lập để định tội của nhau, hầu gìn-giữ lẫn nhau đó thôi, chớ Thầy chưa hề biết đến. Mà hề lập rồi đem dâng cho Thầy thì chính mình Thầy cũng không quyền sửa cải. Như Tân-luật ngày nọ thì Lý-Giáo-Tông hội cùng chư Thánh mà lập thành, chớ Thầy chưa hề biết đến, chỉ ngày đã dâng lên cho Thầy thì nó đã thành Thiên-luật mà thôi.

Hề Thiên-luật thì phải vô tư, tỉ như Thiên-điều, dầu cho chính mình Thầy là CHÍ-TÒN cũng chẳng vị tình. Bởi có ấy mà khi lập pháp Chánh-truyền Thầy không lập Hiệp-Thiên-Đài một lược với Cữu-trùng-Đài, e cho cả Chức-sắc Hiệp-Thiên-Đài ra ngoại luật. Thầy lại để các Chức-sắc ấy dự hội lập luật cùng chư Chức-sắc Cữu-Trùng-Đài thì phạm thân họ cũng phải dưới quyền luật-lệ như mọi người vậy.

Hội-Thánh hiệp nhau lập Tân-luật cũng như cả Thập-nhi khai-thiên lập luật.

Thập-nhị khai-thiên lập luật giao lại cho Thầy; còn Hội-Thánh lập luật cũng giao lại cho Thầy. Vậy thì Tân-luật với Thiên-điều cũng đồng giá-trị. Dầu cho Hộ-Pháp phạm luật cũng bị đòi đến Tòa Tam-giáo bên Cữu-Trùng-Đài, thì Thiên-phẩm mình dường như không có, kể như một người đạo-hữu kia vậy.

Còn Giáo-Tông, nếu phạm tội cũng phải bị đòi đến Tòa Hiệp-Thiên-Đài thì cũng chẳng khác một người tin-đồ kia vậy.

Luật-đạo thành ra Thiên-điều thì Hội-Thánh là Ngọc-Hư-Cung tại thế.

Hội-Thánh hiệp nhau lập luật-đạo thì cũng như chư Thần, Thánh, Tiên, Phật hội lập Thiên-điều.

Vậy thì Hội-Thánh và chư Thần, Thánh, Tiên, Phật cũng đồng một thể.

Luôn dịp em cũng nên bày giải cách sắp đặt Hội-Thánh, của Thầy lập ra nơi thế này ra sao mà dám đối hàm cùng chư Thần, Thánh, Tiên, Phật?

Hội-Thánh chia ra làm ba phần: hiệp cả chư Thần, Thánh Tiên, Phật cùng người cho hiệp cơ mầu nhiệm chánh-trị của Càn-khôn, thế-giải thì mới ra lễ đạo đặng.

1. — *Bác-Quái-Đài là Tòa ngự của cả chư Thần, Thánh, Tiên, Phật mà Thầy làm Chủ.*

2. — *Cữu-Trùng-Đài là Tòa ngự của chư Chức-sắc Thiên phong đối hàm với chư Thần-Thánh-Tiên-Phật tại thế, mà Giáo-Tông chưởng quản.*

3. — *Hiệp-Thiên-Đài là nơi chuyên về Đạo-Pháp, bảo hộ luật Đời và luật Đạo, như Ngọc-Hư-Cung nắm Thiên-điều, tức là Ngọc-Hư-Cung tại thế mà Hộ-Pháp chưởng quản.*

Hiệp-Thiên-Đài là cửa Trời đó vậy. Hiệp là chung với, Thiên là Trời: Hiệp cùng Trời, tức là cửa vào đường Trời, cái thang bắt cho phạm đến cùng Trời.

Trong Hiệp-Thiên-Đài có Hộ-pháp, Thượng-phẩm, Thượng-sanh và Thập-nhị Thời-Quân.

Thập-nhị-Thời-Quân là ai?

Thập-nhị-Thời-Quân đối với Thập-nhị-Thời-Thần. Các chơn-linh dầu đến bậc nào cũng phải tại nơi ấy mà xuất

B. V. D. 2

hiện, như Thầy nắm trọn Thập-nhị-thời Thần vào tay rồi mới khai Thiên lập Địa.

« Thiên khai ư Tý, Địa tịch ư Sửu, Nhơn sanh ư Dần ».

Các chơn-linh, dầu nguyên-nhân hay là hóa-nhân, hễ chịu hữu-sanh thì đều nơi tay Thập-nhị-thời-quân mà siêu đọa, cũng như Thần, Thánh, Tiên, Phật nhờ Thập-nhị Thời-Thần mà thăng giáng. Thập-nhị-thời-quân, tức là Thập-nhị-thời-Thần tại thế đó vậy.

Thập-nhị-thời-quân chia ra làm ba : Pháp, Đạo, Thế.

Bốn vị về Pháp, bốn vị về Đạo ; bốn vị về Thế.

Thượng-Sanh là gì ?

Vật-chất hữu sanh, thảo-mộc hữu sanh, cầm-thú hữu sanh, nhơn-loại hữu sanh, tức là chúng-sanh.

Trong chúng-sanh có nguyên-sanh và hóa-sanh.

Nguyên-sanh là gốc từ khai Thiên đã có.

Hóa-sanh là khai Thiên rồi mới biến hóa mà ra.

Tỉ như nguyên-nhân là khi khai Thiên rồi thì đã có các chơn-linh ấy. Còn hóa-nhân là chơn-linh vật loại đọa đến phạm-vị nhơn-loại. Trong các kiếp hữu sanh duy có phạm người là cao hơn hết, nên gọi là Thượng-sanh.

Lập Tam-kỳ Phổ-độ Thầy đem các chơn-linh dầu nguyên-sanh hay hóa-sanh lên phạm-vị nhơn-loại mới trọn nghĩa câu phổ-độ.

Chơn-linh các nguyên-nhân bị đọa trần hay là của hóa-nhân thăng cấp đều nhờ Thượng-sanh độ rồi. Ấy là Thế-độ nên Thượng-sanh làm chủ của Thế-đạo nắm luật thế nơi tay mà diu dắt cả chúng-sanh vào cửa Đạo. Ai làm cho cản bước đường tu của thế-gian thì Thượng-sanh đặng quyền kiện cùng Tòa-Thánh. Chư Chức-sắc phạm luật làm cho chúng-sanh phải xa lánh Đạo thì người có quyền xin trị tội tức thì. Ấy là chủ phòng Cáo-luật.

Dưới quyền người có bốn vị Thời-quân là : Bảo-thế, Hiến-thế, Khai-thế và Tiếp-thế.

Thượng-phẩm là gì ?

Hễ bước chơn vào cửa Đạo rồi thì là có Thiên-phẩm mà hễ có phẩm rồi thì Thầy lại đem lên cho tới Thượng-phẩm mới trọn câu phổ-độ.

Các chơn-linh nguyên-nhân hay là hóa-nhân nhờ Thượng-phẩm giữ-gìn, bình vực cho ngôi đặng an-ôn địa-vị của mình, giúp đỡ cho đức hạnh trời thêm cao, khỏi phạm nhằm luật-lệ, xem sóc ngôi thứ chẳng cho giành-giựt lẫn nhau, giữ cho Cửu-trùng-Đài đặng hoà-nhả êm dềm, khép cửa Thiên-môn cấm đường chẳng cho các chơn-linh thối bước,

Phẩm trật nhờ người mà đặng lên hay là bị người mà phải hạ. Người nắm luật-đạo nơi tay mà bình-vực cả chư Chức-sắc Thiên-phong và các tin-dồ chẳng cho ai phạm luật, vừa lo cho người đạo hạnh lên tốt phẩm-vị của mình. Thượng-phẩm làm chủ phòng Cải-luật, làm Trạng-sư của Tin-dồ.

Dưới quyền người có bốn vị Thời-quân là : Bảo-đạo, Hiến-đạo, Khai-đạo và Tiếp-đạo.

Hộ-pháp là gì ?

Huyền-vi mầu nhiệm của Đạo có Bí-pháp cũng như Đời có luật-pháp. Hộ-pháp là người nắm cơ mầu nhiệm của Đạo, nắm luật của Đời, xử đoán chư Chức-sắc Thiên-phong và cả Tin-dồ cùng là xin ban thưởng ; công thưởng tội trừng của Đạo nơi thế này. Hễ có phạm-trị mới khỏi Thiên-trị ; phải chiếu luật Đạo cho toàn cả Tin-dồ khỏi bị Thiên-điều, giữ phẩm-vị thiêng-liêng mỗi chức-sắc, ắt phải gìn giữ đạo đức của mỗi người. Dùng hình phạt làm cho giảm tội thiêng-liêng. Nắm cơ mầu nhiệm công bình mà đưa các chơn hồn vào Bắc-quái-Đài hiệp cùng chư Thần, Thánh, Tiên, Phật. Người nắm trọn cả luật Đạo và luật Đời vào tay đặng xử đoán, làm chủ phòng xử-đoán (1).

Dưới quyền người có bốn vị Thời-quân là : Bảo-pháp, Hiến-Pháp, Khai-pháp và Tiếp-pháp.

Hiệp-Thiên-Đài là hình-trạng của Ngọc-Hư-Cung tại thế.

(1) Khi nào Toà Tam-Giáo Cửu-Trùng-Đài xử đoán rồi mà bị-cáo còn uất-ức, thì mới kêu nài đến Hiệp-Thiên-Đài.

Ấy là cửa mở cho các chơn-linh vào, dặng đi đến Tam-thập-lục Thiên, Cực-lạc thế-giái và Bạch-Ngọc-Kinh, là nơi chúng ta hội hiệp cùng Thầy, hay là chỗ ải địa-dầu ngăn cản các chơn-linh chẳng cho xông phạm đến đường Tiên nẻo Phật.

Lòng từ-bi Thầy để cho có kẻ rước là Thượng-sanh, người đưa là Thượng-phẩm và người dẫn nẻo mở đường cứu độ là Hộ-pháp dặng đem cả con-cái của Thầy về giao lại cho Thầy kéo Thầy hằng ngày trông đợi.

Còn luận theo hình chất thì nó là một cái Tòa lựa chọn người lương-sanh đem vào hiệp làm một với Cửu-trùng-Đài, lập vị cho cả Tin-dồ, phần xác phù hạp với phần thiêng-liêng, ung-đúc giữ gìn cho các lương-sanh ấy nhớ cữ-phẩm mình, hầu buổi chung qui, Hộ-pháp mở cửa Bắc-quái-Đài đem tên tuổi ấy vào thờ cùng chư Thần-Thánh-Tiên-Phật cho xứng phận. Hễ Đạo còn ắc tên tuổi cũng còn, cái cơ đặc đạo tại thế cũng do nơi đó vậy.

Cửu-Trùng-Đài.

Cửu-trùng-Đài là hình-trạng của Cửu-Thiên khai-bóa, lại hiệp với cửu phẩm Thần-Tiên. Để chơn vào đạo tức là vào các địa-vị ấy. Cửu phẩm Thần-Tiên cầm quyền trị thế thì Cửu-trùng-Đài cũng cầm quyền chánh-trị của Đạo nơi tay; cứu-độ Nhơn-sanh diu dắt lấy nhau, trở lại cùng Thầy. Cái Tòa Tam-giáo Thầy lập nơi Cửu-trùng-Đài là quyền hành thưởng phạt Thầy ban cho Cửu phẩm Thần-Tiên hành chánh điều đình trọn cả Càn-khôn Thế-giái đó.

Lập pháp chánh truyền đã tỏ đủ quyền hành của Chức-sắc Thiên-phong.

Em chỉ xin kể sơ qua cửu-vị nó phù hạp với Cửu-Thiên làm sao :

1°) Thần-vị :

Người không đạo mà mộ đạo, lại giữ dặng vẹn-vẻ đạo người, hữu cãng hữu kiếp, có thể đặc vị đối với Địa-Thần. Kẻ Tin-dồ biết đạo và giữ đạo đối với Nhơn-Thần, Lễ-Sanh đối với Thiên-Thần.

2°) Thánh-vị:

Giáo-Hữu đối với Địa-Thánh ;

Giáo-Sư đối với Nhơn-Thánh ;

Phối-Sư đối với Thiên-Thánh ;

3°) Tiên-vị :

Đầu-Sư đối với Địa-Tiên ;

Chưởng-Pháp đối với Nhơn-Tiên.

Giáo-Tổng đối với Thiên-Tiên.

Em chỉ nói các Chức-sắc đối hàm mà thôi ; chớ còn chiếu y như Thánh-Ngôn thì Thầy nói Thầy đến lập Tam-kỳ Phổ-độ này thì Thầy lựa chọn : Nhất Phật, tam Tiên, tam-thập lục Thánh, thất-thập nhị Hiền, tam-thiên Đờ-đệ, là Thầy nói Thầy đến hiệp các Đấng mà Thầy đã sai đến trước lại làm một mà làm hình-thể của Thầy hầu mở Tam-kỳ Phổ-độ. Ấy là Cửu-trùng-Đài.

Còn nhất Phật, nhị Tiên, thập-nhị Thánh tại Hiệp-Thiên-Đài thì là các Đấng hầu hạ bên Thầy lúc trước, nay tuy xuống thế cũng cứ giữ phận hầu Thầy mà thôi.

Em đã chỉ rõ một đường các chơn-linh đối hàm, một đường các chơn-linh xuống thế mà mở đạo.

Biết bao nhiêu bậc Thánh, Hiền ấy còn lẫn-lộn theo hàng Tin-dồ; Thầy đương dạy-dỗ ung-đức dặng ngày kia ra gánh vát cho xứng đáng phận-sự của mình.

Còn Tam-trấn Oai-nghi , Thầy lập dặng thay mặt cho Thầy nơi Cửu-trùng-Đài cầm quyền chánh-trị là Phật đó vậy.

Cửu-trùng-Đài phù hợp với Cửu-trùng-Thiên thì dầu cho cả chơn-linh trong Càn-khôn Thế-giải, cũng phải vào nơi đó đoạt cho dặng các phẩm-vị giả trạng ấy, mới mong-mỏi tạo lập Thiên-vị mình. Chẳng vào cửa đạo hiệp cùng Cửu-trùng-Đài thì chẳng đi đường nào mà vào Cửu-trùng-Thiên cho dặng.

Bác-Quái-Đài

Bác-quái-Đài là nơi để thờ phượng chư Thần-Thánh-Tiên-Phật và chư Tin-dồ, chư Chức-sắc Thiên phong qui vị, mới trọn phép Trời-người hiệp một.

Cái cơ mầu nhiệm của Thầy chỉ mở cửa Bắc-quái-Đài dặng các chơn-linh đã leo lên tột phẩm Cữu-trùng-Đài đem cho hiệp một cùng Thần-Thánh-Tiên-Phật.

Cái phẩm chót của Cữu-trùng-Đài, chỉ cách Bắc-quái-Đài có một cái cửa, vậy Niết-bàn cách phàm-tục có một xác-thân. Cái cửa Niết-bàn ấy mở dặng thì cơ đắc đạo tại thế cũng khai rá dặng.

Em xin kết luận :

Hiệp-Thiên-Đài là Thiên-môn mở ra, có kẻ mời người đưa rước, kêu cả nguyên-sanh trở lại cựu-vị mình, dặng hiệp làm một cùng Thầy, hay là mời cả hóa-sanh đến đối diện, tranh đoạt phẩm-vị đến ngang bực với Thầy. Ấy là cái ngổ Hiệp các chơn-hồn-toàn trong Thế-giái.

Cữu-trùng-Đài là ngôi vị Thần-Thánh-Tiên-Phật, Thầy sắm sẵn tại thế. Nó là không-khi-biểu (baromètre) để chỉ trước Thiên-vị của mình.

Bắc-quái-Đài là Bạch-ngọc-Kinh tại thế.

* * *

Thăm thay ! phần nhiều anh em chúng ta chẳng biết trọng phẩm-vị của mình, lại còn làm cho ô ố nền đạo thì mới dắc tội cùng Thiên-Đình thế nào ?

Cái màng bí-mật của đạo đã mở trọn rồi, Thầy dạy rán mở mắt dặng xem mà mình cứ nhắm mắt không muốn ngó đến, thì làm sao thoát cho dặng cửa luân-hồi ?

Đạo vốn là đạo, mình thâu phục dặng chúng-sanh chỉ nhờ đạo. Mà có đạo phải có đức, có đức phải có hạnh ; toàn đức hạnh mới phải mặt cầm mối đạo của Thầy ; nhưng xét kỹ lại thì anh em chúng ta thiếu kém đức hạnh rất nhiều. Chúng ta hằng bị Đức Giáo-Tông chê rằng Thầy quá thương mà lựa chọn, chớ chẳng xứng đáng chút nào. Mỗi phen em nhớ đến lời nói ấy là mỗi lần em thẹn thường cho mảnh xác thịt này chẳng đủ tri-lực mà làm phận sự. Rán cho lăm bát quá cũng như lửa đốm-đốm lúc ban đêm, chớ đâu đáng mặt đèn soi mà dẫn đường người đạo-đức.

Bởi vậy em hằng nghĩ rằng : Hễ Thầy thương thì anh em chúng ta phải gấn trau-giồi đạo đức dặng thêm nhiều ; phẩm

càng trọng thì hạnh kia gìn chắc-chĩa. Bấy nhiêu đó họa may dền đáp ơn thương tưởng của Thầy trong muôn một; chớ cái cơ thoát tục siêu-phàm đâu mong vọng tưởng, chỉ nhờ lòng từ-bi của Thầy định sao chịu vậy.

Chúng ta nên trông cậy nơi Thầy; thờ phượng Thầy cho hết lòng hết sức, hằng ngày tặng ơn Thầy.

Em đã thấy có một hình phật sáng dành cho anh em mình, vậy chúng ta nên đồng lòng ăn-năn sám-hối họa may có thoát khỏi đặng chăng?



PHÁP CHÁNH TRUYỀN CỬU-TRÙNG-ĐÀI
(*Nam-phái*)

(TRÍCH LỤC THÁNH-NGÔN CỦA
ĐỨC NGỌC-HOÀNG THƯỢNG-ĐẾ VIẾT CAO-ĐÀI
GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG).

« *Chư Môn đệ nghe Thầy lập Pháp:*

« *Giáo-Tông.*— Giáo-Tông nghĩa là anh cả các con, có quyền thay mặt cho Thầy mà diu-dắt các con trong đường Đạo và đường Đời. Nó có quyền về phần xác, chứ không có quyền về phần hồn. Nó đặng phép thông công cùng Tam-Thập lục Thiên và Thất-thập-nhị Địa-giải, đặng cầu rỗi cho các con, nghe à..... *Chư Môn đệ tuân mạng.*

« *Chưởng-Pháp.*— Chưởng Pháp của ba phái là Đạo, Nho, Thích. Pháp luật tam giáo tuy phân biệt nhau, song trước mặt Thầy vốn coi như một; vậy thì một thành ba, mà ba cũng như một. Chúng nó có quyền xem xét luật lệ trước buổi thi hành; hoặc là nơi Giáo-Tông truyền xuống, hay là nơi Đầu-Sư dâng lên. Như hai đảng không thuận thì chúng nó phải dâng lại cho Hộ-Pháp đến Hiệp-Thiên-Đài cầu Thầy giảng xuống sửa lại, hay là tùy ý mà lập luật lại. Vậy chúng nó có quyền xem-xét kinh điển trước lúc phổ thông; như thoãn có kinh luật làm cho hại phong hóa thì chúng nó phải trừ bỏ chẳng cho xuất bản. Buộc cả Tin-đồ phải vùa sức mà hành sự trước mặt luật đời.

Thầy khuyên các con phải xúm nhau vùa giúp chúng nó. Mỗi Chưởng-Pháp phải có ấn riêng. Ba ấn phải có đủ trên mỗi luật mới đặng thi hành. *Chư Môn đệ tuân mạng.*

« *Đầu-Sư.*— Đầu-Sư có quyền cai trị phần Đạo và phần Đời của chư Môn-đệ. Nó đặng quyền lập luật, song phải dâng lên cho Giáo-Tông phê chuẩn. Luật lệ ấy lại phải xem-xét một cách nghiêm nhặt coi phải hữu ích cho nhơn-sanh chẳng. Giáo-Tông buộc phải giao cho Chưởng-Pháp xét nét trước khi phê chuẩn; chúng nó phải tuân mạng lệnh Giáo-Tông, làm y như luật lệ Giáo-Tông truyền dạy. Như thoãn luật lệ nào nghịch với sự sanh hoạt của nhơn-sanh thì chúng nó đặng xin phép hủy bỏ.

« Thầy khuyên các con phải thương yêu nó, giúp đỡ nó. Thầy lại dặn các con, như có điều chi cần yếu thì khá nài xin nơi nó.

Ba chi tuy khác, chớ quyền luật như nhau.

Như luật lệ nào Giáo-Tông đã truyền dạy mà cả ba đều kỷ tên không tuân mạng thì luật lệ ấy phải trả lại cho Giáo-Tông. Giáo-Tông truyền lệnh cho Chưởng-Pháp xét nét lại nữa.

Chúng nó có ba cái ấn riêng nhau; mỗi tờ giấy chi chi phải có ấn mới thi hành, nghe à... *Chư Môn đệ tuân mạng.*

« *Phối-Sur.* — Phối-Sur mỗi phái là 12 người, cộng là 36; trong 36 vị ấy có ba vị Chánh Phối-sur.

Ba vị Chánh Phối-Sur đặng phép thế quyền cho Đầu-Sur, song chẳng quyền cầu phá luật lệ, nghe à... *Chư Môn đệ tuân mạng.*

« *Giáo-Sur.* — Giáo-Sur có 72 người, mỗi phái là 24 người.

Giáo-Sur là người dạy dỗ chư Môn đệ trong đường Đạo và đường Đời. Buộc chúng nó lo-lấn cho các con như anh ruột lo cho em.

Chúng nó cầm sổ bộ của cả Tin-Đồ. Chúng nó phải chăm nom về sự tang hôn của mỗi đứa. Như tại châu thành lớn thì mỗi đứa đặng quyền cai quản cúng tế Thầy, như Đầu-Sur và Phối-Sur. Chúng nó đặng dăng sớ kêu nài về sự luật lệ làm hại nhơn-sanh, hay là cầu xin chế giảm luật lệ ấy. Chúng nó phải thân cận với mỗi Môn đệ, như anh em một nhà, cần lo giúp đỡ, nghe à... *Chư Môn đệ tuân mạng.*

« *Giáo-Hữu.* — Giáo-Hữu là người để phổ thông chơn Đạo của Thầy. Chúng nó đặng quyền xin chế giảm luật lệ.

Ba ngàn Giáo-Hữu chia ra đều. Mỗi phái là một ngàn, chẳng nên tăng thêm hay là giảm bớt.

Chúng nó đặng phép hành lễ khi làm chủ các chùa nơi mấy tỉnh nhỏ. Điều chi chúng nó xin thì buộc Giáo-Tông phải cần mẫn hơn hết. Như điều chi mờ-hồ thì chúng nó là kẻ sai đi kiểm duyệt.

Chúng nó phải tu hạnh đức, tư cách cho lắm mới đặng, vì chúng nó là người thân cận với nhơn sanh hơn hết, nghe à.

« *Lễ-Sanh*. — Lễ-Sanh là đũa có hạnh, lựa chọn trong chư Môn-đệ để hành lễ. Chúng nó dựng đi khai Đàn cho mỗi Tin-dồ

Thầy dặn các con rằng: Lễ-Sanh là người Thầy yêu-mến; chẳng nên hiếp đáp chúng nó.

Như dựng hàng Lễ-Sanh, mới mong bước qua hàng chức-sắc. Kỳ dư Thầy phong thưởng riêng, mới qua khỏi ngã ấy mà thôi, nghe à... *Chư Môn-đệ tuấn mạng*.

Đầu-Sư muốn lên Chưởng-Pháp thì nhờ ba vị công cử nhau.

Phối-Sư muốn lên Đầu-Sư thì ba mươi sáu vị công cử.

Giáo-Sư muốn lên Phối-Sư thì bảy mươi hai vị kia xúm nhau công cử.

Giáo-Hữu muốn lên Giáo-Sư thì nhờ ba ngàn vị kia công cử.

Lễ-Sanh muốn lên Giáo-Hữu thì nhờ có cả Lễ-Sanh xúm nhau công cử.

Rồi Môn-đệ muốn lên Lễ-Sanh thì nhờ có cả Môn-đệ xúm nhau công cử. Kỳ dư Thầy giảng cơ cho người nào thì mọi khỏi luật ấy mà thôi.

Còn Giáo-Tông thì hai phẩm Chưởng-Pháp và Đầu-Sư tranh dựng, song phải chịu cho toàn Môn-đệ công cử mới dựng. Kỳ dư Thầy giảng cơ ban thưởng mới ra khỏi luật ấy».

Pháp chánh truyền Cửu-trùng-Đài (Nữ-Phái).

(Trích lục Thánh-Ngôn của Đức Giáo-Tông Lý-Thái-Bạch).

«Hội-Thánh nghe Lão ban sắc phục cho Nữ-Phái, nghe và từ đây xem sắc tốt ấy mà hành lễ theo đẳng cấp.

Nữ-Phái phải tòng Đầu-Sư Nữ-Phái, song tòng quyền của Giáo-Tông và Chưởng-Pháp.

«*Đầu-Sư*. — Đầu-Sư Nữ-phái cũng phải chịu công cử theo luật Hội-Thánh ban hành, theo luật-lệ Hội-Thánh phân xứ đường Đời và đường Đạo.

Đầu-Sư Nữ-phái mặc một bộ đạo phục y như đạo-phục Đầu-Sư Nam-phái, phải đội một Ni-kim-Cô như các vải chùa, toàn hàng trắng, chín vải, áo có thêu bông sen. Cái

Kim-Cô có choàn từ đầu tới gót. Đội mào Phương-Thiên, trên chót Phương-Thiên ngay đầu tóc có Thiên-nhân Thầy, bao quanh một vòng Minh-khi, đi giày Vô-uru màu trắng, trên chót để chữ «Hương», nghe à.....

«*Phối-Sư.*— Phối Sư cũng mặc inh như vậy, song không có Mào Phương-Thiên, áo ba vải nhưng trước ngực có Thiên-Nhân Thầy, bao quanh một vòng Minh-khi, nghe à.....

«*Giáo-Sư.*— Giáo-Sư mặc áo ba vải, đội Kim-Cô bằng hàng trắng, không đi giày.

«*Giáo-Hữu.*— Giáo-Hữu mặc đạo-phục như Giáo-Sư, đầu không đội mào mà giắt một bông sen; trên bông sen có Thiên-Nhân Thầy.

«*Lễ-Sanh.*— Lễ-Sanh Nữ-phái mặc như Giáo-Hữu nhưng choàn ngang trên đầu một đoạn vải mỏng cột ra sau ót, thả một mi dài một mi vắn, ngay đầu tóc có giắt một bông sen».

.....

Pháp chánh truyền Hiệp-Thiên-Đài

(TRÍCH LỤC THÁNH-NGÔN CỦA ĐỨC NGỌC-HOÀNG THƯỢNG-ĐẾ VIẾT CAO-ĐÀI, GIÁO ĐẠO NAM-PHƯƠNG)

«*Cả chư Môn-đệ khá tuấn mạng.*

«Hiệp-Thiên-Đài là nơi Thầy ngự, cầm quyền thiêng-liêng mỗi Đạo, hễ Đạo còn thì Hiệp-Thiên-Đài vẫn còn.

Thầy đã nói ngũ chi Đại Đạo bị qui phạm là vì khi trước Thầy giao Chánh-giáo cho tay phạm, càng ngày càng xa Thánh-giáo, mà lập ra phạm-giáo, nên Thầy nhứt định đến chính mình Thầy dạy-dỗ các con mà thôi, chớ không chịu giao chánh-giáo cho tay phạm nữa.

Lại nữa, Hiệp-Thiên-Đài là nơi của Giáo-Tông đến thông công cùng Tam-thập-lục Thiên, Tam-thiênThế-Giải, Lục-thập-bác Địa-cầu, Thập-diện Diêm-cung, mà cầu siêu cho cả nhơn loại.

Thầy đã nói sở dụng thiêng-liêng, Thầy cũng nên nói sở dụng phạm-trần của nó nữa.

Hiệp-Thiên-Đài dưới quyền Hộ-Pháp chưởng quản.

Tả có Thượng-Sanh.

Hữu có Thượng-Phẩm.

Thầy lại chọn Thập-nhi-thời-quân, chia ra làm ba.
Phần của Hộ-pháp chưởng quản về Pháp :

Hậu là Bảo-Pháp,

Đức là Hiến-Pháp,

Nghĩa là Khai-Pháp,

Tràng là Tiếp-Pháp.

Lo bảo-hộ luật Đời và luật Đạo, chẳng ai qua luật mà Hiệp-Thiên-Đài chẳng biết.

Thượng-Phẩm thì quyền về phần Đạo, dưới quyền :

Chương là Bảo-Đạo,

Tươi là Hiến-Đạo,

Đãi là Khai-Đạo,

Trọng là Tiếp-Đạo, (1).

Lo về phần Đạo nơi Tịnh-thất, mấy Thánh-thất đều xem sóc chư Môn đệ Thầy, binh vực chẳng cho ai phạm luật đến khổ-khắc cho dặng.

Thượng-Sanh thì lo về phần[Đời.

Bảo-Thế thì Phước,

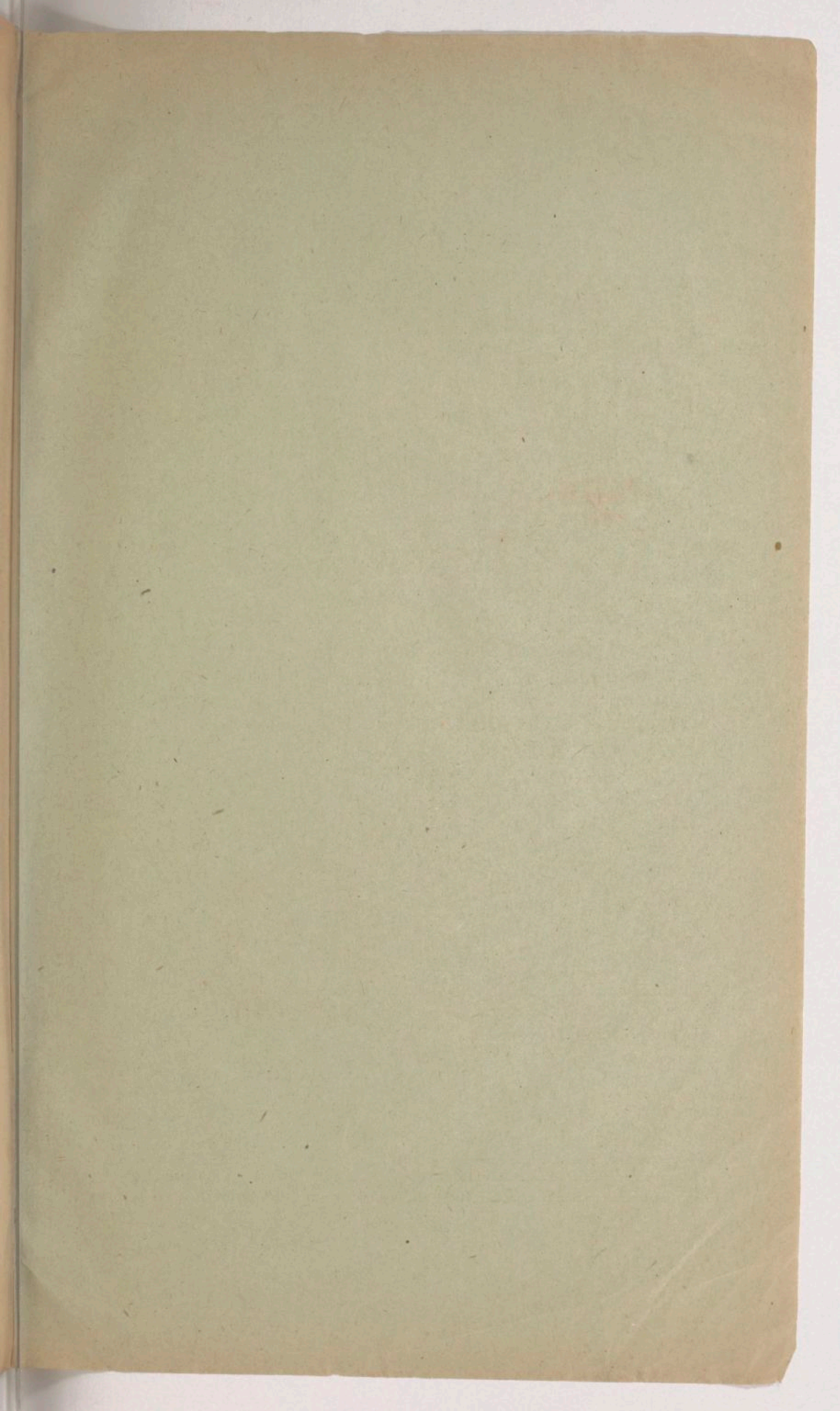
Hiến-Thế thì Mạnh,

Khai-Thế thì Thâu,

Tiếp-Thế thì Vĩnh.

Thầy khuyên các con lấy tánh vô tư mà hành Đạo. Thầy cho các con biết trước rằng, hễ trọng quyền thì ắt có trọng phạt.»

(1) Đức Chi-Tôn phong Đạo-Hữu Trọng làm Tiếp-Đạo sau khi lập Pháp Chánh Truyền.



Red stamp or mark, possibly a library or collection identifier, located in the upper left quadrant of the page.